

Số: 718 /QĐ-UBND

Trảng Bàng, ngày 13 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Điều 3 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định về Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;*

*Căn cứ Điều 5 Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy chế quản lý báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 70/TTr-PTP ngày 07 tháng 3 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 42 (bốn mươi hai) ông, bà có tên sau đây (có danh sách kèm theo) là Báo cáo viên pháp luật thị xã Trảng Bàng.

**Điều 2.** Quyền và nghĩa vụ của Báo cáo viên pháp luật.

Báo cáo viên pháp luật thị xã có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 7, 8 và 9 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định về Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và Điều 6 Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy chế quản lý báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định

- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc công nhận báo cáo viên pháp luật;

- Quyết định số 4633/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc công nhận báo cáo viên pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng Phòng Tư pháp và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp (Phòng XDPBPL);
- Như Điều 4;
- Lưu : VT. /

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Minh Đảo**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN BẢO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT

(Kèm theo Quyết định số 718 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Nơi công tác	Chức vụ	Thời gian công tác pháp luật	Trình độ	
		Nam	Nữ				Chuyên môn	Chính trị
01	Hồ Văn Hồng	1971		HỆND thị xã	Chủ tịch	17	Thạc sĩ	CC
02	Hà Minh Đảo	1977		UBND thị xã	Phó Chủ tịch	15	Thạc sĩ XDDĐ và CQNN	CC
03	Lê Thị Hồng Thắm		1983	UBND thị xã	Phó Chủ tịch	09	Cử nhân KT	CC
04	Nguyễn Thành Thiện	1965		Phòng Tư pháp	Trưởng phòng	38	ĐH Luật	CC
05	Lê Đình Nhung	1970		Trung tâm VTTT và Truyền thanh thị xã	Giám đốc	08	ĐH SP	CC
06	Phan Thành Đô	1969		Hội Nông dân	Chủ tịch	17	Cử nhân XHH	TC
07	Ngô Thị Ngọc Lý		1985	Phòng Tài Nguyên và MT	Trưởng phòng	13	Cử nhân Quản lý Đất đai	CC
08	Trần Khánh Nhãn	1990		MTTQ	Ủy viên TTUBMTTQ	12	Thạc sĩ KTCT	TC
09	Huỳnh Thị Thùy Trang		1984	Văn phòng HEND và UBND	Chánh Văn phòng HEND và UBND	10	16	Cử nhân KT
10	Nguyễn Văn Rất	1965		LĐLĐ	Chủ tịch	16	Cử nhân KT	CC
11	Trịnh Minh Hiếu	1982		Phòng TC-KH	Trưởng phòng	15	Thạc sĩ KT	CC

12	Trịnh Minh Phước	1975		Phòng Nội vụ	P. Trưởng phòng	17	Cử nhân XHHH	TC
13	Huỳnh Thanh Hải	1976		Phòng GD và ĐT	Trưởng phòng	08	Thạc sỹ	TC
14	Huỳnh Công Danh	1978		Ban Chỉ huy QS thị xã	Chính trị viên	25	Đại học	CC
15	Đỗ Hoàng Vũ	1974		Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Phó Trưởng phòng	26	Thạc sỹ Kinh tế	CC
16	Lý Trọng Đại	1994		Viện Kiểm sát nhân dân thị xã	Kiểm sát viên	07	Đại học Luật	TC
17	Nguyễn Thị Kim Cơ		1971	HLHPN	Chủ tịch	21	Cử nhân xã hội học	TC
18	Trương Văn Trường	1984		Thị Đoàn	Bí thư	11	Thạc sỹ	CC
19	Phạm Ngọc Phi		1969	Phòng Tư pháp	Phó Trưởng phòng	28	Đại học	CC
20	Nguyễn Tấn Tiên	1979		Đồn Biên phòng Phước Chi	Đồn trưởng	33	Đại học Quân sự	TC
21	Hồ Ngọc Sơn	1977		Đồn Biên phòng Phước Chi	Chính trị viên	25	Đại học Quân sự	TC
22	Phạm Bá Huy	1981		Đồn Biên phòng Phước Chi	Phó đồn trưởng Nghiệp vụ	21	Đại học Quân sự	TC
23	Nguyễn Văn Hậu	1976		Đồn Biên phòng Phước Chi	Chính trị viên phó	27	Đại học Quân sự	TC
24	Trần Văn Nguyễn	1961		Hội Cựu chiến binh	Chủ tịch	38	Đại học Quân sự	CC
25	Võ Văn Quang	1976		Phòng Tư pháp	Chuyên viên	25	ĐH Luật	TC
26	Nguyễn Linh Ngọc		1988	Tòa án thị xã	Thẩm phán	09	ĐH Luật	TC
27	Nguyễn Thành Hương	1981		Công an thị xã	Phó Đội trưởng Đội Tham mưu	22	ĐH Luật	TC
28	Trần Thị Tiên		1978	Công an thị xã	Đội trưởng Đội Chính trị hậu cần	24	ĐH ANND	TC

29	Trần Văn Có Em	1987		Công an thị xã	Phó Đội trưởng Đội CSĐTTP về MT	14	ĐH Cảnh sát	Tương đương TC
30	Nguyễn Toàn Quốc	1987		Công an thị xã	Phó Đội trưởng Đội CSĐTTP về KT và CV	12	ĐH Cảnh sát	TC
31	Nguyễn Văn Dũng	1979		Công an thị xã	Đội trưởng Đội CSGT-TT	20	ĐH Cảnh sát	TC
32	Thái Thanh Đảm	1980		Công an thị xã	Phó Đội trưởng Đội THAHS và HTTP	18	ĐH Luật	TC
33	Trần Minh Thông	1995		Công an thị xã	Cán bộ	10	ĐH Cảnh sát	TC
34	Mai Việt Bình	1992		Công an thị xã	Cán bộ	08	ĐH ANND	TC
35	Nguyễn Thanh Út	1981		Công an thị xã	Cán bộ	19	ĐH Cảnh sát	TC
36	Trần Sĩ Thịnh	1977		Phòng Tư pháp	Chuyên viên	20	Đại học	CC
37	Hà Minh Thuận	1979		Thanh tra thị xã	Phó chánh Thanh tra	20	Cử nhân hành chính	CC
38	Ngô Văn Sơn	1984		Công an thị xã	Đội trưởng Đội CSĐT về TTXH	20	Đại học CSND	TC
39	Trần Thông Trực	1978		Phòng Quản lý đô thị xã	Trưởng phòng	17	Thạc sĩ xây dựng	CC
40	Nguyễn Phước Nhiên	1983		Phòng Kinh tế	Trưởng phòng	19	Cử nhân Phát triển nông thôn và Khuyến công	CC
41	Nguyễn Thị Trúc Giang		1969	Phòng LĐTB và Xã hội	Trưởng phòng	23	ĐH KT	CC
42	Trần Trương Ngân Hà		1989	Phòng Tư pháp	Chuyên viên	13	Thạc Sĩ Luật	TC

Số:70 /TTr-PTP

Trảng Bàng, ngày 07 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Công nhận Báo cáo viên pháp luật thị xã**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Điều 3 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định về Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

Căn cứ Điều 5 Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy chế quản lý báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh;

Phòng Tư pháp dự thảo Quyết định Công nhận Báo cáo viên pháp luật thị xã (kèm dự thảo và danh sách Báo cáo viên).

Kính trình Ủy ban nhân dân thị xã ký Quyết định ban hành./.

*Nơi nhận:*

- UBND thị xã;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Thành Thiện**